

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2014**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa IX);

Căn cứ Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện các đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 486/QĐ-BTP ngày 03/3/2014 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở năm 2014;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2014.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3; -
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để báo cáo);
- Lãnh đạo Bộ NN và PTNT;
- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Các doanh nghiệp thuộc Bộ;
- Công thông tin điện tử Bộ NN PTNT;
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Hà Công Tuấn

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2014

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **733/QĐ-BNN-PC** ngày **14** tháng **4** năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo tinh thần Nghị quyết 48/NQ-TW của Bộ chính trị (khóa X) về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 9/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Kết luận số 04 - KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI); Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04 - KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI);

b) Kế thừa và phát huy kết quả công tác PBGDPL trong thời gian trước; nâng cao hiểu biết pháp luật, tăng cường kỷ luật, kỷ cương và ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn (NN và PTNT);

c) Nâng cao hiểu biết pháp luật về NN và PTNT cho cán bộ, người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Yêu cầu

a) Về nội dung PBGDPL:

- Tổ chức giới thiệu, phổ biến nội dung Hiến pháp, Luật đất đai (sửa đổi), các luật mới được Quốc hội khóa XIII thông qua và các văn bản pháp luật liên quan tới hoạt động và đời sống của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, phổ biến kịp thời, thường xuyên, liên tục phù hợp với từng đối tượng, địa bàn các văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và của Bộ NN và PTNT ban hành góp phần thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch nhà nước giao cho ngành NN và PTNT năm 2014.

b) Về phương thức, hình thức PBGDPL:

- Đổi mới phương thức PBGDPL và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác PBGDPL; thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL góp phần thực hiện nếp sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

- Lựa chọn hình thức, phương pháp thích hợp thực hiện công tác PBGDPL để có sức thu hút đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị; hướng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở; sử dụng công nghệ thông tin để phục vụ tốt hơn công tác PBGDPL; kết hợp, lồng ghép giữa PBGDPL với tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, hoà giải ở cơ sở, giải quyết tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật trong từng vụ việc cụ thể. Huy động sức mạnh và lợi thế sẵn có của các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao chất lượng hoạt động PBGDPL.

c) Các đơn vị thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai, dự toán và thanh quyết toán đối với hoạt động do mình chủ trì; sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; tăng cường hợp tác, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan đơn vị trong công tác PBGDPL.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

TT	Nội dung hoạt động	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
I	Xây dựng kế hoạch, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện		
1	Xây dựng trình Bộ ban hành kế hoạch, văn bản hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL của Bộ	Vụ Pháp chế chủ trì, các đơn vị thuộc Bộ phối hợp	Tháng 4/2014
2	Xây dựng, ban hành kế hoạch, văn bản hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL của đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ chủ trì, Vụ Pháp chế phối hợp	Tháng 4 - 5/2014
II	Xây dựng nguồn nhân lực làm công tác TTPBPL		
1	Rà soát, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL của Bộ	Vụ Pháp chế chủ trì, các đơn vị thuộc Bộ phối hợp	Tháng 4 - 12/2014
2	Rà soát, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL của đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ chủ trì, Vụ Pháp chế phối hợp	Tháng 4 - 12/2014
III	Biên soạn tài liệu TTPBPL		
	Biên soạn tờ gấp, sách hỏi đáp, sổ tay pháp luật, xây dựng nội dung chương trình, bản tin pháp luật về NN và PTNT	Các đơn vị thuộc Bộ theo chức năng chủ trì.	Tháng 4 - 12/2014

IV	Tổ chức TTPBPL bằng các hình thức phù hợp		
1	Tổ chức hội nghị TTPBPL tại Bộ và các địa phương	Các đơn vị thuộc Bộ theo chức năng chủ trì	Tháng 4 - 12/2014
2	Phối hợp cơ quan liên quan tổ chức họp báo, thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực NN và PTNT	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ chủ trì, các đơn vị thuộc Bộ phối hợp	Tháng 4 - 12/2014
3	Phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng	Các đơn vị thuộc Bộ theo chức năng chủ trì	Tháng 4 - 12/2014
4	Đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử của Bộ; Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu của Bộ về pháp luật	Văn phòng Bộ, Trung tâm tin học chủ trì, các đơn vị thuộc Bộ phối hợp	Tháng 4 - 12/2014
5	Đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử của các đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ theo chức năng chủ trì	Tháng 4 - 12/2014
6	PBGDPL tại các doanh nghiệp thuộc Bộ	Vụ Quản lý doanh nghiệp, các doanh nghiệp thuộc Bộ chủ trì; Vụ Pháp chế phối hợp	Tháng 4 - 12/2014
V	Xây dựng tủ sách pháp luật tại các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ chủ trì; Vụ Pháp chế phối hợp	Tháng 4 - 12/2014
VI	Tổ chức Ngày Pháp luật		
1	Tổ chức Ngày Pháp luật năm 2014 của các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ chủ trì; Vụ Pháp chế phối hợp	Tháng 11/2014
2	Tổ chức Ngày Pháp luật năm 2014 của Bộ	Vụ Pháp chế chủ trì, các đơn vị thuộc Bộ phối hợp	Tháng 11/2014
VII	Kiểm tra công tác PBGDPL		
1	Kiểm tra công tác PBGDPL tại nội bộ các đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ chủ trì; Vụ Pháp chế phối hợp	Tháng 4 - 12/2014
2	Kiểm tra công tác PBGDPL tại các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Pháp chế chủ trì, các đơn vị thuộc Bộ phối hợp	Tháng 4 - 12/2014
VIII	Tổ chức thực hiện Đề án TTPBPL cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số, Tiểu Đề án 1 TTPBPL về NN và PTNT cho người dân nông thôn	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ chủ trì, các đơn vị thuộc Bộ phối hợp	Tháng 4 - 12/2014

IX	Tổng kết, khen thưởng công tác PBGDPL		
1	Tổng kết, khen thưởng công tác PBGDPL của nội bộ các đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ chủ trì; Vụ Pháp chế phối hợp	Tháng 11-12/2014
2	Tổng kết, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL của các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Pháp chế, Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì; các đơn vị thuộc Bộ phối hợp	Tháng 11-12/2014

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Pháp chế:

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thuộc Bộ tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công.
- Tổng hợp, báo cáo Bộ kết quả thực hiện theo định kỳ hoặc đột xuất; đề xuất các giải pháp thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

2. Các đơn vị thuộc Bộ:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác PBGDPL của đơn vị, bố trí kinh phí để thực hiện công tác này trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình.
- Chịu trách nhiệm trong việc phổ biến và thực hiện văn bản pháp luật do đơn vị chủ trì tham mưu dự thảo, phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai.
- Kiện toàn, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL của đơn vị mình.
- Gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Bộ NN và PTNT (Vụ Pháp chế) trước ngày 15/11/2014 để tổng hợp.

3. Vụ Tài chính:

- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm kịp thời, đầy đủ cho công tác PBGDPL.
- Tổng hợp và bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL theo đúng quy định.
- Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 của Mục này.

4. Các cơ quan báo chí, thông tin của Bộ:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch PBGDPL của đơn vị.
- Củng cố, phát triển đội ngũ phóng viên, biên tập viên chuyên trách về pháp luật. Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ báo chí đảm bảo tuyên truyền đúng đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Xây dựng, củng cố và duy trì các chuyên trang, chuyên mục thông tin, phổ biến pháp luật phục vụ cán bộ và nhân dân trên các báo, đài, trang thông tin điện tử.

- Tuyên truyền biểu dương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trong chấp hành pháp luật; bài trừ các biểu hiện không lành mạnh trong lối sống và sinh hoạt văn hoá, tệ nạn xã hội và các loại văn hoá phẩm bạo lực, đồi trụy.

- Gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Bộ NN và PTNT (Vụ Pháp chế) trước ngày 15/11/2014 để tổng hợp.

5. Các doanh nghiệp thuộc Bộ:

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch PBGDPL của đơn vị cho người lao động do mình sử dụng.

- Gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Bộ NN và PTNT (Vụ Pháp chế) trước ngày 15/11/2014 để tổng hợp./.


BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG
Hà Công Tuấn